

Số: /KH-UBND Sơn La, ngày tháng năm 2026

KẾ HOẠCH

Triển khai tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật tỉnh Sơn La

Thực hiện Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 87/2025/QH15; Nghị quyết số 2092/NQ-UBTVQH15 ngày 03/4/2026 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật; Quyết định số 05/QĐ-BCĐ ngày 10/4/2026 của Ban Chỉ đạo Tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật về việc Ban hành Kế hoạch triển khai tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật. Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật (QPPL) tỉnh Sơn La, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Đánh giá chính xác, đầy đủ, toàn diện về thực trạng hệ thống văn bản quy phạm pháp luật, trên cơ sở đó đề xuất giải pháp xử lý tổng thể nhằm giải quyết các khó khăn, vướng mắc, điểm nghẽn do quy định pháp luật; góp phần hoàn thiện cấu trúc hệ thống pháp luật; phục vụ xây dựng, hoàn thiện hệ thống pháp luật hiện đại, hợp lý, khoa học, dân chủ, công bằng, đồng bộ, thống nhất, công khai, minh bạch, ổn định, dễ tiếp cận, khả thi, bảo vệ quyền con người, quyền công dân, bảo đảm quốc phòng, an ninh và hội nhập quốc tế; phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; khơi thông mọi nguồn lực, đưa thể chế, pháp luật trở thành lợi thế cạnh tranh, mở đường cho kiến tạo phát triển, đáp ứng yêu cầu phát triển nhanh, bền vững đất nước trong kỷ nguyên mới; góp phần cung cấp thông tin phục vụ cho việc nghiên cứu, sửa đổi tổng thể Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 2013.

b) Xác định nội dung các công việc, thời hạn, tiến độ hoàn thành, trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, tổ chức có liên quan trong việc tổ chức triển khai tổng rà soát văn bản quy phạm pháp luật theo Nghị quyết số 2092/NQ-UBTVQH15 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Quyết định số 05/QĐ-BCĐ của Ban Chỉ đạo Tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật.

c) Thống nhất nhận thức, nâng cao trách nhiệm của cơ quan, đơn vị các tổ chức, cá nhân có liên quan trong thực hiện việc tổng rà soát văn bản quy phạm pháp luật.

2. Yêu cầu

a) Kế hoạch phải bám sát Nghị quyết số 2092/NQ-UBTVQH15; Quyết định số 05/QĐ-BCĐ, tuân thủ đầy đủ các quy định của pháp luật về rà soát, tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật tại Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung một số điều bởi Luật số 87/2025/QH15.

b) Phát huy vai trò chủ động, tích cực, trách nhiệm của cấp ủy, người đứng đầu các cơ quan, đơn vị chỉ đạo trực tiếp và chịu trách nhiệm về kết quả tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật thuộc phạm vi của cơ quan, đơn vị mình; bảo đảm sự chủ động, phối hợp chặt chẽ, thường xuyên, hiệu quả giữa các cơ quan, đơn vị, các cơ quan, tổ chức liên quan trong quá trình thực hiện việc tổng rà soát văn bản quy phạm pháp luật.

c) Bảo đảm việc tổ chức thực hiện nhiệm vụ tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật được kịp thời, hiệu quả, chất lượng.

d) Huy động sự tham gia hiệu quả, thực chất của các chuyên gia, nhà khoa học, luật gia, luật sư, đối tượng chịu sự tác động, tổ chức, cá nhân, cộng đồng doanh nghiệp, đại diện hiệp hội ngành, nghề vào quá trình tổng rà soát, đề xuất giải pháp hoàn thiện hệ thống pháp luật.

đ) Tăng cường ứng dụng công nghệ số, trí tuệ nhân tạo (AI) hỗ trợ thực hiện tổng rà soát, đề xuất giải pháp hoàn thiện hệ thống pháp luật.

II. ĐỐI TƯỢNG, PHẠM VI VÀ TIÊU CHÍ THỰC HIỆN TỔNG RÀ SOÁT VĂN BẢN QPPL

1. Đối tượng, phạm vi tổng rà soát

Đối tượng, phạm vi tổng rà soát hệ thống văn bản QPPL của tỉnh Sơn La là toàn bộ các văn bản QPPL do các cơ quan nhà nước, người có thẩm quyền ở địa phương ban hành còn hiệu lực và các văn bản quy phạm pháp luật đã được ban hành nhưng chưa có hiệu lực tính đến hết ngày 31 tháng 10 năm 2026, bao gồm:

- a) Nghị quyết của HĐND cấp tỉnh, cấp xã.
- b) Quyết định của UBND cấp tỉnh, cấp xã.
- c) Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh.

2. Tiêu chí thực hiện tổng rà soát

Văn bản quy phạm pháp luật của tỉnh Sơn La được rà soát, đánh giá theo các tiêu chí cụ thể sau:

- a) Sự phù hợp với chủ trương, đường lối của Đảng.
- b) Tính hợp hiến, hợp pháp, tính thống nhất của hệ thống pháp luật.
- c) Tính tương thích với điều ước quốc tế mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên.
- d) Yêu cầu cắt giảm, đơn giản hóa điều kiện hành nghề, đầu tư, kinh doanh, thủ tục hành chính bất hợp lý, tạo gánh nặng chi phí tuân thủ.

đ) Phát hiện quy định pháp luật không rõ ràng, có nhiều cách hiểu khác nhau, không hợp lý, không khả thi, gây khó khăn trong áp dụng, thực hiện pháp luật.

e) Phát hiện lĩnh vực, nội dung, quan hệ xã hội chưa có quy định pháp luật điều chỉnh.

III. NỘI DUNG, TIẾN ĐỘ CÔNG VIỆC

1. Hướng dẫn thực hiện tổng rà soát văn bản QPPL

a) Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.

b) Cơ quan phối hợp: các Sở, ngành; UBND các xã, phường.

c) Thời gian hoàn thành: thực hiện thường xuyên trong quá trình tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật.

d) Sản phẩm: trên cơ sở các văn bản hướng dẫn thực hiện tổng rà soát văn bản QPPL của Ban Chỉ đạo, Cơ quan thường trực Ban chỉ đạo (Bộ Tư pháp), ban hành các văn bản hướng dẫn về trách nhiệm, tiêu chí, cách thức tổ chức thực hiện tổng rà soát hệ thống văn bản QPPL của tỉnh.

2. Xây dựng, ban hành Kế hoạch triển khai tổng rà soát hệ thống văn bản QPPL tại các Sở, ngành; UBND các xã, phường; gửi về Sở Tư pháp theo dõi, tổng hợp.

a) Cơ quan chủ trì: các Sở, ngành; UBND các xã, phường.

b) Cơ quan phối hợp: Sở Tư pháp.

c) Thời gian hoàn thành: trước ngày 30/4/2026.

d) Sản phẩm: Kế hoạch được ban hành.

3. Xây dựng, ban hành văn bản hướng dẫn về kinh phí bảo đảm thực hiện tổng rà soát hệ thống văn bản QPPL

a) Cơ quan chủ trì: Sở Tài chính.

b) Cơ quan phối hợp: các Sở, ngành; UBND các xã, phường.

c) Thời gian hoàn thành: ngay sau khi có văn bản hướng dẫn của Bộ Tài chính về kinh phí bảo đảm thực hiện tổng rà soát hệ thống văn bản QPPL.

d) Sản phẩm: văn bản hướng dẫn về kinh phí bảo đảm thực hiện tổng rà soát hệ thống văn bản QPPL của tỉnh Sơn La và các tài liệu liên quan.

4. Tổ chức tập huấn, hướng dẫn, trao đổi, cho ý kiến xử lý các khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai nhiệm vụ tổng rà soát hệ thống văn bản QPPL

a) Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.

b) Cơ quan phối hợp: các Sở, ngành; UBND các xã, phường.

c) Thời gian hoàn thành: thực hiện thường xuyên trong quá trình tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật.

d) Sản phẩm: các hội nghị, hội thảo, tọa đàm, lớp tập huấn, văn bản hướng dẫn và các hình thức phù hợp khác theo yêu cầu công việc.

5. Tiếp tục chuẩn hóa, làm sạch và cập nhật kịp thời, đầy đủ, chính xác thông tin, dữ liệu văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật

a) Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.

b) Cơ quan phối hợp: các Sở, ngành; UBND các xã, phường.

c) Thời gian hoàn thành: thực hiện thường xuyên trong quá trình tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật.

d) Sản phẩm: thông tin, dữ liệu văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật được chuẩn hóa, làm sạch, cập nhật thường xuyên.

6. Thực hiện rà soát, xây dựng Báo cáo tình hình triển khai, kết quả rà soát hệ thống văn bản QPPL trên địa bàn tỉnh Sơn La

a) Cơ quan chủ trì: các Sở, ngành; UBND các xã, phường.

b) Cơ quan phối hợp: Sở Tư pháp.

c) Thời gian hoàn thành:

- Các Sở, ngành; UBND các xã, phường báo cáo tình hình, sơ bộ kết quả tổng rà soát văn bản quy phạm pháp luật gửi về Sở Tư pháp để tổng hợp *trước ngày 25/6/2026*; báo cáo chính thức kết quả tổng rà soát văn bản quy phạm pháp luật *trước ngày 30/10/2026*.

- Sở Tư pháp tổng hợp, báo cáo tình hình, sơ bộ kết quả rà soát văn bản quy phạm pháp luật trình UBND tỉnh *trước ngày 08/7/2026*; báo cáo chính thức kết quả tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật *trước ngày 08/11/2026*.

d) Sản phẩm: kết quả tổng rà soát (bao gồm Báo cáo và các Danh mục văn bản theo hướng dẫn).

7. Tổ chức đánh giá và xây dựng Báo cáo chuyên đề về kết quả tổng rà soát và đề xuất xử lý văn bản QPPL của tỉnh Sơn La

a) Cơ quan chủ trì: căn cứ hướng dẫn của Ban Chỉ đạo tổng rà soát văn bản QPPL và hướng dẫn của các bộ, ngành; các Sở, ngành chủ trì xây dựng Báo cáo chuyên đề theo lĩnh vực, ngành được giao.

b) Cơ quan phối hợp: Sở Tư pháp và các cơ quan có liên quan.

c) Thời gian hoàn thành:

- Các Sở, ngành đánh giá và xây dựng Báo cáo chuyên đề về kết quả tổng rà soát sơ bộ (lần 1) trình UBND tỉnh *trước ngày 20/7/2026*.

- Các Sở, ngành đánh giá và xây dựng Báo cáo chuyên đề về kết quả tổng rà soát chính thức (lần 2) trình UBND tỉnh *trước ngày 15/11/2026*.

d) Sản phẩm: Báo cáo đánh giá chuyên đề.

8. Cho ý kiến đối với kết quả tổng rà soát và các đề xuất xử lý hệ thống văn bản QPPL của tỉnh Sơn La

- a) Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.
- b) Cơ quan phối hợp: các Sở, ngành; UBND các xã, phường.
- c) Thời gian hoàn thành:
 - Cho ý kiến lần 01 hoàn thành *trước ngày 01/7/2026*.
 - Cho ý kiến lần 02 hoàn thành *trước ngày 05/11/2026*.
- d) Sản phẩm: văn bản lấy ý kiến hoặc hình thức phù hợp khác để cho ý kiến đối với kết quả tổng rà soát và các đề xuất xử lý hệ thống văn bản QPPL của tỉnh Sơn La.

9. Tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ tổng rà soát hệ thống văn bản QPPL

- a) Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.
- b) Cơ quan phối hợp: các Sở, ngành; UBND các xã, phường.
- c) Thời gian hoàn thành: chậm nhất *ngày 31/01/2027*.
- d) Sản phẩm: tùy theo điều kiện thực tế và hướng dẫn của Ban Chỉ đạo, tổ chức Hội nghị, báo cáo tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện tổng rà soát văn bản QPPL; khen thưởng đối với các tập thể, cá nhân có đóng góp tích cực trong quá trình thực hiện nhiệm vụ; các văn bản, tài liệu liên quan khác.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện các nhiệm vụ theo Kế hoạch này bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước và các nguồn hợp pháp khác theo quy định của pháp luật và các văn bản hướng dẫn thi hành.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Tư pháp có trách nhiệm giúp UBND tỉnh theo dõi, đôn đốc các Sở, ngành, UBND các xã, phường triển khai thực hiện nhiệm vụ được nêu trong Kế hoạch theo đúng tiến độ, chất lượng. Trường hợp có sự thay đổi về nội dung, tiến độ thực hiện tại Kế hoạch này, Sở Tư pháp có trách nhiệm tham mưu, hướng dẫn triển khai thực hiện đảm bảo theo yêu cầu, hướng dẫn của Ban Chỉ đạo Tổng rà soát hệ thống văn bản QPPL.

2. Các Sở, ngành; Ủy ban nhân dân các xã, phường và các cơ quan, tổ chức có liên quan chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện các nội dung, nhiệm vụ thuộc chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình và các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này đảm bảo kịp thời, chất lượng, hiệu quả.

3. Sở Tài chính, cơ quan tài chính thuộc Ủy ban nhân dân các xã, phường có trách nhiệm tổng hợp, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt dự toán ngân sách, bảo đảm đủ, kịp thời nguồn kinh phí để triển khai Kế hoạch trên cơ sở dự toán kinh phí của các Sở, ngành, địa phương.

4. Báo và Phát thanh, truyền hình Sơn La thực hiện tuyên truyền, truyền thông việc thực hiện tổng rà soát hệ thống văn bản QPPL của tỉnh Sơn La.

5. Trong quá trình thực hiện Kế hoạch này, nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị các Sở, ngành, địa phương kịp thời phản ánh về Sở Tư pháp để tổng hợp, hướng dẫn, giải quyết theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

Trên đây là Kế hoạch triển khai tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật của tỉnh Sơn La. Yêu cầu các Sở, ngành, Ủy ban nhân dân các xã, phường nghiêm túc tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này./.

Nơi nhận:

- Bộ Tư pháp (b/c);
- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- Thường trực HĐND tỉnh (b/c);
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các Sở, ngành;
- Công an tỉnh; Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh;
- VP UBND tỉnh: LĐ, CVCK, TT Thông tin;
- TT HĐND, UBND các xã, phường;
- Lưu: VT, NC, D.Thanh.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Đặng Ngọc Hậu